

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TTCK Việt Nam (VN-Index) ghi nhận mức tăng mạnh mẽ trong tuần qua cùng với TTCK toàn cầu. Kết thúc tuần, chỉ số VN-Index và HNX-Index đóng cửa lần lượt ở ngưỡng 1015.59 (+1.91%) và 105.75 (+0.99%).

Các diễn biến chính trong tuần:

* Đà tăng của VN-Index được tập trung ở một số mã cổ phiếu dẫn dắt, khiến số mã tăng nhỏ hơn số mã giảm trên sàn HSX. Ngược lại, số mã tăng/giảm trên sàn HNX khá đồng đều. Thanh khoản thị trường được cải thiện đáng kể, đặc biệt là trên sàn HNX trong tuần qua.

* Các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là cổ phiếu họ Vingroup (VIC, VHM) dẫn dắt thị trường chung trong tuần qua với mức tăng 0.7%. Tuy nhiên, các nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ lại có diễn biến trái ngược, giảm điểm lần lượt -0.5% và -1.22%.

* Nhóm ngành *Bất động sản* là điểm nhấn tuần qua, đến từ việc 3 cổ phiếu họ Vingroup (VIC, VHM và VRE) đón nhận những thông tin tích cực từ KQKD Q3 cùng với việc Vinhomes và Vincom Retails dự định muốn mua lại lượng lớn cổ phiếu quỹ.

* Khối ngoại đã chấm dứt đà bán ròng với phiên mua ròng mạnh vào ngày thứ 6. Tổng giá trị mua ròng đạt 36 tỷ VNĐ.

Nhận định thị trường tuần tới:

TTCK Việt Nam tuần qua đã đón nhận những thông tin tích cực đến từ những yếu tố ngoại biên (Fed hạ lãi suất lần thứ 3) và từ KQKD Q3 khả quan ở một số mã cổ phiếu vốn hóa lớn dẫn dắt thị trường (VIC, VHM). Những điều kiện thuận lợi trên đã giúp cho chỉ số VN-Index đã tạm thời phá vỡ ngưỡng 1,000 và thiết lập đỉnh mới 2019. Dù vậy, vẫn sẽ còn quá sớm để đánh giá VN-Index có thể bền vững ở trên vùng 1,000 trong thời gian tới bởi chỉ số này sẽ đối mặt với một số rủi ro điều chỉnh trước mắt khi tâm lý hưng phấn NĐT sẽ phần nào dịu bớt (dữ liệu kinh tế TQ vẫn suy yếu, đàm phán Mỹ - Trung vẫn chưa có nhiều tín hiệu rõ ràng..). Ngoài ra, các cổ phiếu dẫn dắt chính đà tăng này có thể sẽ sớm gặp những điều chỉnh sau khi tăng giá mạnh.

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Chỉ số CPI tháng 10 tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 2, ở mức 0.59% MoM, với nguyên nhân chủ yếu do giá thịt lợn tăng mạnh. Tuy nhiên, điểm tích cực là CPI bình quân 10 tháng đầu năm chỉ tăng 2.48% YoY – mức tăng bình quân 10 tháng thấp nhất trong vòng 3 năm qua. Lạm phát cơ bản trong tháng 10 tiếp tục xu hướng ổn định, +0.15% MoM và 1.99% YoY. Lạm phát cơ bản bình quân 8 tháng đạt 1.89% YoY.

KBSV RESEARCH

Lê Anh Tùng

Chuyên viên phân tích thị trường

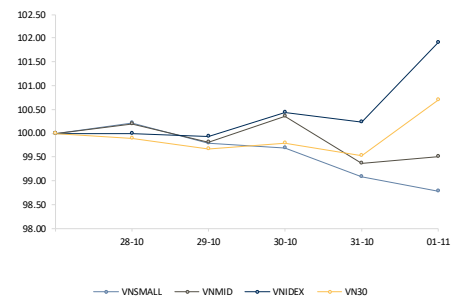
tungla@kbsec.com.vn

Diễn biến thị trường trong tuần

	VNIndex	HNXIndex
Điểm số	1015.59	105.75
Thay đổi (%)	1.91%	0.99%
Tăng/giảm	136/142	65/53
KLGD (triệu CP)/phiên	1,069.53	215.15
GTGD (tỷ VNĐ)/phiên	20,324.50	3,216.57
Thay đổi (%)	12%	114%

Nguồn: FinnPro, KBSV

Biến động theo nhóm cổ phiếu



Nguồn: FinnPro, KBSV

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Containers & Đóng gói	6.90%	INN, SVI, MCP, SDG...
Sản xuất giấy	6.20%	DHC, HAP, CAP, VID...
Bất động sản	5.50%	VIC, VHM, VRE, NVL...
Sản xuất ô tô	2.80%	TCH, SVC, CTF, HHS...
Vận tải Thủy	2.40%	PVT, VTO, GSP, VIP...

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Phân phối hàng chuyên dụng	-2.10%	MWG, FRT, DGW, COM...
Nhựa, cao su & sợi	-2.50%	PHR, AAA, DPR, HRC...
Vận tải hành khách & Du lịch	-3.20%	VNS, SKG, TCT, HOT...
Khai khoáng	-3.30%	KSB, HGM, BMC, DHM...
Thiết bị gia dụng	-3.50%	RAL, GDT, DQC...

Nguồn: FinnPro, KBSV

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Containers & Đóng gói	11.40%	INN, SVI, MCP, SDG...
Sản xuất giấy	7.40%	DHC, HAP, CAP, VID...
Vận tải hành khách & Du lịch	4.60%	VNS, SKG, TCT, HOT...
Tài chính đặc biệt	3.50%	IBC, OGC, FIT, BCG...
Ngân hàng	3.20%	VCB, BID, CTG, MBB...

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Khách sạn	-4.00%	VNG, OCH, SGH, DAH...
Vật liệu xây dựng & Nội thất	-4.90%	VCS, HT1, BMP, PTB...
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	-5.10%	PVS, PVD, PVB, PVC...
Thiết bị gia dụng	-7.60%	RAL, GDT, DQC...
Khai khoáng	-8.10%	KSB, HGM, BMC, DHM...

Nguồn: FinnPro, KBSV

Trong tháng 10, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+1.04% MoM) là nhóm ngành tác động mạnh nhất đến CPI chung, trong đó đóng góp chủ yếu đến từ nhóm thực phẩm (+1.57% MoM). Giá thịt lợn tăng (7.85% MoM) do ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi làm giảm nguồn cung thịt lợn và đóng góp vào 0.33 điểm phần trăm vào chỉ số CPI chung. Các nhóm hàng còn lại bao gồm nhóm giao thông tăng 0.99% do ảnh hưởng từ đợt điều chỉnh tăng giá xăng, dầu vào thời điểm 1/10/2019 và điều chỉnh giảm giá xăng, dầu vào thời điểm 16/10/2019 làm chỉ số giá xăng, dầu tăng 2.22% (tác động làm CPI chung tăng 0.1%). Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0.53% chủ yếu do giá gas trong nước điều chỉnh tăng vào thời điểm 1/10/2019 làm chỉ số giá gas tăng 7.62% (làm CPI chung tăng 0.09%).

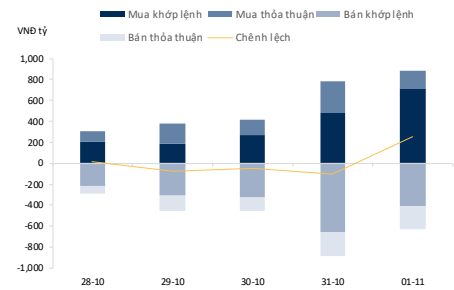
Trong 2 tháng cuối năm, chúng tôi dự báo chỉ số CPI theo tháng vẫn giữ ở mức cao, lần lượt là 0.6% và 1.2% MoM, tiếp tục chịu ảnh hưởng của giá thịt heo. Tuy nhiên, chỉ số CPI bình quân năm 2019 sẽ vẫn duy trì ở mức khả quan – 2.7% YoY, thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu đặt ra (4%).

Cán cân thương mại hàng hóa tháng 10 ước tính nhập siêu 100 triệu USD. Khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 2.37 tỷ USD, khu vực FDI (kể cả đầu thô) xuất siêu 2.27 tỷ USD. Trong đó:

Sau 5 tháng thặng hoa, xuất khẩu đã quay đầu giảm nhẹ trong tháng 10 (4.1% MoM, 0.8% YoY) do Samsung kết thúc đợt đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm phiên bản mới Galaxy Note 10 làm cho xuất khẩu điện thoại và linh kiện giảm 0.9% YoY. Tuy nhiên, điểm sáng trong tháng là khu vực kinh tế trong nước tăng cao 11.7% YoY, trong khi khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả đầu thô) giảm 5.5% YoY. Các mặt hàng đóng góp chủ yếu cho mức tăng trong tháng bao gồm gạo (+23.6% YoY, với các đơn hàng từ Cuba và Châu Phi), điện tử và máy tính (+12.8% YoY). Tính chung cho 10 tháng, điện thoại và linh kiện có giá trị xuất khẩu lớn nhất đạt 43.5 tỷ USD, chiếm 20% tổng kim ngạch xuất khẩu, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước; điện tử, máy tính và linh kiện đạt 28.8 tỷ USD, tăng 17.1%; hàng dệt may đạt 27.4 tỷ USD, tăng 8.7%; giày dép đạt 14.6 tỷ USD, tăng 11.2%.

Về nhập khẩu hàng hóa, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 10 ước tính đạt 22.8 tỷ USD, +3.5% MoM và 3.5% YoY, trong đó khu vực trong nước và FDI lần lượt tăng 5.8% và 1.9% YoY. Nếu so với cùng kỳ năm ngoái, điểm tích cực là nhập khẩu hàng hóa sản xuất vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực.

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Top CP giao dịch bởi khối ngoại

Top mã mua ròng	GT mua ròng (triệu VND)
VRE	185,263
VCB	47,318
HPG	42,306
Top mã bán ròng	GT bán ròng (triệu VND)
MSN	128,971
VNM	126,486
KDH	44,479

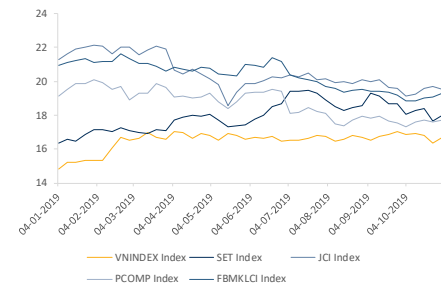
Nguồn: Bloomberg, KBSV

Top CP tác động đến thị trường

Top mã diễn biến tích cực nhất	Điểm số
VHM	6.11
VIC	3.45
VRE	1.27
Top mã diễn biến tiêu cực nhất	Điểm số
NVL	-0.14
SAB	-0.09
TLG	-0.07

Nguồn: Bloomberg, KBSV

So sánh tương quan P/E

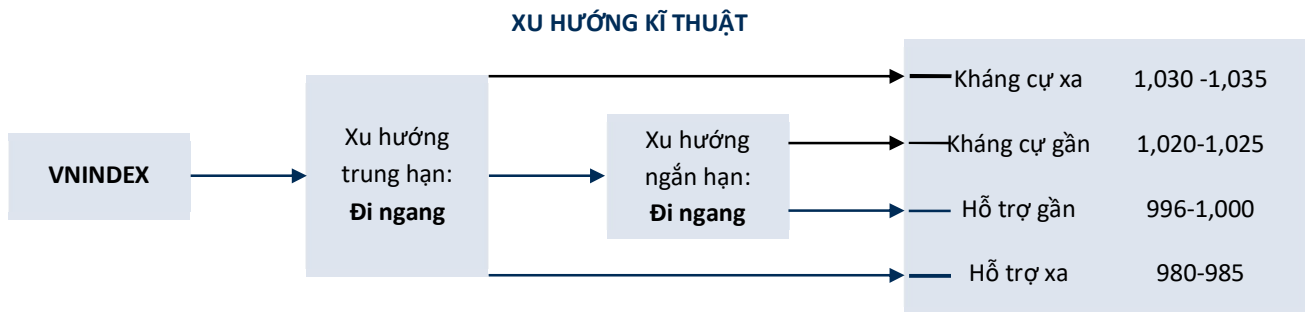


Nguồn: Bloomberg, KBSV

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNINDEX tuần qua đã vượt mốc kháng cự tâm lý 1000 điểm và thiết lập đỉnh năm 2019 với lực kéo của nhóm VICs. Có 1 số điểm lưu ý:

- Sau khi bứt phá khỏi dải đi ngang thành công, thị trường tiếp tục xu hướng tăng ngắn hạn với đích kỳ vọng kế tiếp được xác định tại vùng 102x của VNINDEX, tương ứng vùng quanh 950 (+5) của VN30
- Mặc dù vậy, tín hiệu của nhóm cp dẫn dắt đang rất phân hóa với nhiều mã nhóm banks/cp kín room ngoại điều chỉnh thiếu thời gian trong nhịp vừa rồi. Điều này hàm ý đà tăng lần này khó kéo dài (upside hẹp/phân hóa giữa các mã) và sẽ sớm bước vào nhịp điều chỉnh gối đầu khi các chỉ số chạm vùng cản trên
- NĐT được khuyến nghị tránh mua đuổi, chỉ kê lệnh mua tại các phiên điều chỉnh, khi giá cp mục tiêu test về các vùng hỗ trợ gần. Khi các chỉ số tiếp cận các vùng cản trên, cần chia tỷ trọng chốt lời từng phần vị thế ngắn hạn.

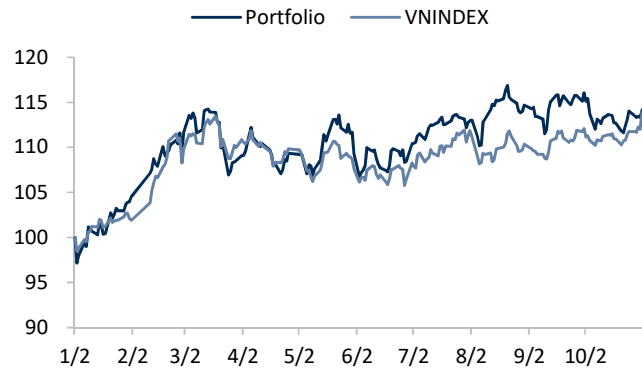


KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

Tiêu chí đầu tư

- (1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.
- (2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.
- (3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
MSN	10/11/2019	75.7	2.0%	-1.7%	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình kinh doanh thịt mát MEATDeli diễn ra khả quan kể từ khi Masan tung ra sản phẩm này vào cuối năm 2018 phản ánh triển vọng tích cực cho Masan MEATLife (MML). - Masan dự kiến sẽ đẩy mạnh phân phối thịt trong thời gian tới, trong đó có việc thâm nhập vào thị trường TP. HCM trong tháng 9/2019. - Các mảng thực phẩm đồ uống, cũng như lợi nhuận được chia từ Techcombank dự kiến tiếp tục tăng trưởng 2 chữ số. - Giá Tungsten đang cho tín hiệu hồi phục sau nhịp sụt giảm kéo dài, kỳ vọng hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của MSR.
MWG	8/9/2019	125.2	0.5%	10.8%	<ul style="list-style-type: none"> - MWG đã tìm ra được hướng đi phù hợp với chiến lược phát triển đúng đắn, đồng thời, MWG đã thành công trong việc tìm ra công thức phát triển cho BHX và phương án tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD cũng như phát triển các mảng kinh doanh mới như đồng hồ, mắt kính. - Chuỗi bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng ghi nhận tăng trưởng doanh thu ấn tượng với 206% YoY cho 6 tháng 2019 với doanh thu trung bình trên từng cửa hàng đạt 1.5 tỷ đồng/tháng. Trong năm nay, BHX đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới, tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng, cải thiện biên lợi nhuận gộp và hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối vào cuối năm. - Trong dài hạn, Bách hóa Xanh (BHX) đặt mục tiêu chiếm 10-15% thị phần của thị trường bán lẻ thực phẩm ước tính có quy

					<p>mô 50 – 70 tỷ USD bằng cách nâng số cửa hàng lên 8,000 – 12,000 cửa hàng trên toàn quốc. Hiện tại, chuỗi BHX đang tập trung tại TP.HCM và các tỉnh lân cận với 600 cửa hàng và dự kiến hướng tới mốc 800-900 cửa hàng vào cuối năm 2019.</p>
NLG	6/3/2019	28.75	0.7%	6.3%	<p>- NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn</p> <p>- Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai.</p>
BVH	5/6/2019	74	2.6%	1.5%	<p>- Giải tỏa gánh nặng dự phòng toán học. Chính phủ mới đây đã ban hành Thông tư 1/2019/TT-BTC cho phép các công ty bảo hiểm nhân thọ áp dụng mức chiết khấu ít thận trọng hơn đối với dự phòng. Thông tư được ban hành trong tháng 1 và có hiệu lực từ ngày 16/02. Động thái này dự kiến sẽ giảm nợ phải trả và tăng giá trị sổ sách, qua đó giúp giảm tỷ lệ PB báo cáo của BVH.</p> <p>- Duy trì lợi thế cạnh tranh nhờ tiếp tục tập trung vào mở rộng mạng lưới đại lý thay vì kênh bancassurance. Chiến lược này khác với chiến lược của các công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài là đẩy mạnh các thương vụ bancassurance độc quyền dài hạn.</p> <p>- Hơn 12 triệu cổ phiếu ESOP được giải tỏa đầu tháng 5/2019 khiến nguồn cung tăng mạnh tác động tiêu cực đến diễn biến giá cổ phiếu, giúp giá BVH về mặt bằng hấp dẫn hơn</p>
PNJ	3/22/2019	83.3	0.0%	10.5%	<p>- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình.</p> <p>- Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022</p> <p>- Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</p>
MBB	12/18/2018	22.95	-0.2%	13.1%	<p>- NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm</p>

					<p>phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.</p> <p>- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời § MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động</p>
REE	10/11/2018	37.65	0.4%	15.1%	<p>- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy). Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)</p> <p>- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.</p> <p>- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cố tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m3/ngày tại 4 nhà máy nước.</p>
FPT	9/6/2018	58.5	1.0%	59.4%	<p>-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25% trong 3 năm tới.</p> <p>-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền bắt đầu có lãi từ năm 2020.</p> <p>-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng</p>

					trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực
GMD	8/22/2018	26.7	0.0%	10.3%	<p>- Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.</p> <p>- Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.</p> <p>- Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.</p>
PVS	8/15/2018	18.6	0.5%	8.1%	<p>-Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực.</p> <p>-Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án đầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau.</p> <p>-Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.</p>

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn